

Một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động dạy học chuyên đề học tập môn Ngữ văn theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

Phan Quan Thông*

*ThS. Trường THPT Hùng Vương, TP. Hồ Chí Minh

Received: 12/11/2023; Accepted: 19/11/2023; Published: 24/11/2023

Abstract: In the context of the Literature subject undergoing a transition in accordance with the 2018 General Education Curriculum, the implementation of theme-based teaching and learning poses numerous challenges and opportunities for both educators and students. Solutions for executing theme-based teaching and learning in Literature have been proposed to ensure the quality and effectiveness of the learning process. These solutions are suggested based on three pillars: the role of the school and specialized departments, the role of teachers, and the role of students. These are not only temporary solutions but also play a decisive role in the effectiveness of theme-based teaching and learning activities in Literature, as well as in various subjects following the 2018 General Education Curriculum.

Keywords: Literature, the 2018 General Education Curriculum, the theme-based teaching and learning

1. Đặt vấn đề

Trong bài viết trước, chúng tôi đã nêu lên một số vấn đề từ thực tế hoạt động dạy học chuyên đề học tập (CĐHT) môn Ngữ văn theo Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 đang diễn ra ở các trường phổ thông hiện nay. Đó là nội dung các CĐHT khá nặng so với học sinh (HS) trung học phổ thông; thời lượng thực hiện các CĐHT chưa đủ để giáo viên (GV) và HS hoàn thành nhiệm vụ dạy và học; công tác bố trí thời gian dạy học CĐHT gặp nhiều khó khăn, bất cập; công tác phân công nhân sự thực hiện giảng dạy các CĐHT còn mang tính cào bằng, chưa chú ý đến năng lực, kinh nghiệm, nguyện vọng của người dạy; khâu kiểm tra đánh giá các CĐHT còn nặng nề gây ra áp lực của cả GV và HS... Trên cơ sở nhìn nhận và phân tích những khó khăn nảy sinh trong thực tiễn dạy học, chúng tôi đề xuất một số giải pháp để thực hiện hiệu quả các CĐHT môn Ngữ văn theo Chương trình GDPT 2018.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Đối với công tác tổ chức, quản lý việc dạy học CĐHT môn Ngữ văn

Trong các chương trình tập huấn cho GV môn Ngữ văn đã được tổ chức trong thời gian qua, chúng ta đã dành khá nhiều thời gian để tập huấn về phương pháp dạy đọc, viết, nghe và nói; phương pháp kiểm tra đánh giá... nhưng hầu như chỉ tập trung vào nội dung sách giáo khoa Ngữ văn mà chưa có sự đầu tư đúng mực cho các nội dung CĐHT. Trong khi, tổng

thời lượng thực hiện CĐHT bằng 1/3 tổng thời lượng giảng dạy bộ môn Ngữ văn. Hệ quả của việc này là GV chưa nắm vững phương pháp tổ chức hoạt động dạy học CĐHT, mặc dù về cơ bản vẫn là tổ chức các hoạt động đọc, viết, nói và nghe. Tuy nhiên, nội dung dạy học chuyên đề có tính đặc thù chuyên sâu của nó, do đó về phương pháp tổ chức dạy học cũng phải có những điều chỉnh cho phù hợp. Ngoài ra, chúng ta cũng cần có những phương pháp tổ chức đặc thù để đa dạng hóa, tăng tính hấp dẫn của các CĐHT với HS. Do đó, chúng tôi cho rằng, cần tổ chức những lớp tập huấn bài bản cho GV về dạy học CĐHT. Hoạt động này có thể được tổ chức trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc thiết kế thành các mô đun bồi dưỡng thường xuyên như đã thực hiện trong các năm qua. Việc bồi dưỡng không chỉ hướng đến phương pháp tổ chức dạy học mà còn phải có sự chú trọng đến bồi dưỡng kiến thức về các chuyên đề cho người dạy.

Tổ trưởng chuyên môn phát huy vai trò tham mưu về mặt công tác tổ chức dạy học CĐHT với lãnh đạo nhà trường. Theo đó, tùy vào tình hình thực tế nhà trường, cần tổ chức việc dạy học chuyên đề cho phù hợp, tránh sắp xếp theo kiểu cơ học mà chưa chú ý đến hiệu quả của hoạt động dạy học. Việc bố trí thời gian dạy học chuyên đề cần dựa vào ba yếu tố. Một là tình hình thực tế của nhà trường về nhân sự, cơ sở vật chất. Nếu không căn cứ vào các yếu tố này, việc bố trí thời gian thực hiện sẽ trở nên duy ý chí và không đạt được kết quả như mong muốn. Hai là nội dung

các chủ đề trong sách giáo khoa. Khi bố trí thời gian dạy học, cần căn cứ vào tiến độ giảng dạy các chủ đề trong sách giáo khoa theo kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn bởi lẽ có những chuyên đề cần kiến thức đầu vào là sản phẩm đầu ra của các chủ đề dạy học. Ba là sự tương quan với các CĐHT khác. Hiện nay một số trường phổ thông thực hiện dạy học theo từng cụm chuyên đề được HS lựa chọn. Sự sắp xếp thời gian dạy học có sự bàn bạc thống nhất dựa trên đề xuất của các tổ chuyên môn và nhà trường. Chính vì vậy, khi bố trí thời gian dạy học chuyên đề, các tổ chuyên môn cần dựa vào sự tương quan này.

Dạy học CĐHT là một hoạt động dạy học mang tính phân hóa cao, hướng vào một nhóm đối tượng đặc thù. Do đó, GV thực hiện hoạt động dạy học cũng phải được chọn cho phù hợp với năng lực, sở trường và nguyện vọng của GV. GV có thể được đăng ký giảng dạy chuyên đề mà bản thân có năng lực, kinh nghiệm thực hiện. Đối với những chuyên đề mang tính chuyên môn cao thuộc các lĩnh vực như báo chí, sân khấu, nhà trường có thể kết hợp sử dụng các nguồn lực bên ngoài hỗ trợ. Khi đó, GV sẽ đóng vai trò cầu nối, người tổ chức hoạt động.

Để thực hiện hiệu quả dạy học chuyên đề, nhà trường, tổ chuyên môn cần chú ý kết nối các nguồn lực trong và ngoài nhà trường để đa dạng hóa các hình thức tổ chức hoạt động dạy học. Việc kết nối này còn giúp HS nhận thấy được tính ứng dụng của chuyên đề vào thực tế cuộc sống, định hướng nghề nghiệp tương lai. Các nguồn lực này có thể là các trường đại học, bảo tàng, cơ quan báo chí, các nhà hát kịch, cải lương, hát bội, chèo tuồng... Nhà trường và tổ chuyên môn cần chủ động lên kế hoạch, nhờ sự hỗ trợ về chuyên gia, địa điểm, tài liệu... từ các nguồn lực này trong tổ chức dạy học CĐHT.

2.2. Đối với người dạy CĐHT môn Ngữ văn

Như đã trình bày trong những khó khăn và thách thức khi triển khai thực hiện dạy học CĐHT ở bài viết trước, năng lực, kinh nghiệm của GV là một vấn đề cần quan tâm nâng cao. Chính vì vậy, chúng tôi cho rằng GV cần đầu tư nâng cao trình độ chuyên môn để đáp ứng cho hoạt động dạy học chuyên đề thông qua nhiều hình thức khác nhau như tham gia tập huấn từ tổ chuyên môn, nhà trường, sở giáo dục, thông qua quá trình tự học tự rèn, tự bồi dưỡng... Khi đã được trang bị kiến thức và phương pháp, GV hoàn toàn có thể tự tin, chủ động, sáng tạo trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học chuyên đề.

Một trong những khâu then chốt tạo nên sự thành công của hoạt động dạy học chuyên đề đó là phương

pháp dạy học. Về cơ bản, GV vẫn sử dụng các phương pháp dạy học đọc, viết, nói và nghe nhưng không phải là sự “nói dài” các hoạt động đọc, viết, nói và nghe thông thường như đã thực hiện khi dạy sách giáo khoa. Ở mức độ nâng cao hơn của yêu cầu cần đạt, GV cần hướng dẫn HS thực hiện các yêu cầu cần đạt đó đối với các hoạt động đọc, viết, thuyết trình, nhận xét, phản biện... trong các CĐHT. Đọc là đọc sâu, đọc kĩ, đọc có tính nghiên cứu nhằm phát hiện, khái quát vấn đề trong nghiên cứu sáng tạo. Viết không còn là viết một đoạn, một bài văn theo đề bài cho sẵn mà là viết báo cáo kết quả nghiên cứu một vấn đề cụ thể do mình tìm tòi phát hiện, là viết bài giới thiệu về một tập truyện, tập thơ hay một tác phẩm văn học “cỡ lớn”, là tập soạn một màn kịch chuyển thể có tính sáng tạo từ tác phẩm văn học... Hoạt động nói và nghe cũng vậy. Nói ở đây là thực hiện thành bài thuyết trình hoàn chỉnh, có quy mô về một vấn đề/ đề tài khoa học; nghe là nắm bắt nội dung luận điểm khoa học, nghe và đưa ra nhận xét, phản biện, góp ý xác đáng...

Tuy nhiên, cả người dạy và người học không nên biến giờ dạy chuyên đề thành một giờ học kiến thức hàn lâm, học thuật mà hãy sử dụng thời gian dạy học trên lớp để thực hiện các hoạt động chia sẻ những tri thức HS đã tự tìm hiểu, tự nghiên cứu, từ đó có những điều chỉnh cho phù hợp. Để đa dạng hóa, tăng tính sinh động, hấp dẫn cho hoạt động dạy học chuyên đề, chúng tôi khuyến khích GV nên tăng cường sử dụng các phương pháp dạy học theo dự án, nêu vấn đề, làm việc nhóm... để phát triển tính tự chủ, tự học, kích thích sự chủ động, sáng tạo của HS trong quá trình học tập các chuyên đề. GV sẽ đóng vai trò là người tổ chức các hoạt động học tập, chuyển giao nhiệm vụ học tập và kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện của HS. HS là người trực tiếp thực hiện nhiệm vụ dưới sự hỗ trợ của GV.

2.3. Đối với người học CĐHT môn Ngữ văn

Để thực hiện mục tiêu của các CĐHT người học cần xác định rõ mục tiêu của các CĐHT là nhằm tạo điều kiện tập dượt, chuẩn bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết để theo học các ngành nghề hoặc học lên các bậc học cao hơn trong tương lai. Để từ đó thấy được, nếu không có sự thực học, thực tập ở đây thì người học không thể trả lời được cho câu hỏi lựa chọn ngành nghề của mình. Trong quá trình học tập, việc thực hành và ứng dụng kiến thức được học là yếu tố quan trọng để HS hiểu sâu hơn về nội dung môn học và biết cách áp dụng nó vào thực tế. Việc không chỉ biết lý thuyết mà còn biết cách áp dụng vào tình huống thực tế giúp HS phát triển tư duy linh

hoạt và khả năng giải quyết vấn đề một cách hiệu quả. Ý thức về mục tiêu của các chuyên đề học tập là cơ sở quan trọng để HS hiểu rõ giá trị của việc học tập, từ đó thay đổi phương pháp học tập nói chung và phương pháp học tập các CDHT nói riêng.

Top of Form

Một trong những năng lực HS cần chú trọng hình thành và phát triển trong quá trình học tập các CDHT đó là năng lực tự học, tự nghiên cứu. Trong Chương trình GDPT 2018, năng lực tự học của HS phổ thông nằm trong nhóm năng lực tự chủ và tự học. Đây là một trong ba nhóm năng lực chung cần hình thành cho HS ở cả ba cấp học. Năng lực này không chỉ giúp HS tiếp cận thông tin một cách độc lập mà còn giúp họ phát triển tư duy sáng tạo, khả năng phân tích và giải quyết vấn đề. HS cần học cách tìm kiếm, chọn lọc và sử dụng nguồn tài liệu một cách hiệu quả. Điều này không chỉ thúc đẩy khả năng nghiên cứu và học tập hiệu quả mà còn giúp họ phát triển khả năng tự quản lý và tự học suốt đời. Một khía cạnh quan trọng khác của khả năng tự học và tự nghiên cứu là khả năng tư duy độc lập và sáng tạo. Khi HS có khả năng đặt ra câu hỏi, thách thức thông tin có sẵn và tự mình tìm kiếm câu trả lời, họ phát triển khả năng tư duy phản biện và phát triển quan điểm riêng. Điều này là cơ sở cho việc phát triển tư duy sáng tạo và khả năng đưa ra những ý tưởng mới mẻ trong quá trình học tập, khám phá các CDHT ở môn Ngữ văn nói riêng và các CDHT các môn học trong Chương trình GDPT 2018 nói chung.

Để thực hiện những nhiệm vụ học tập trong các CDHT, HS cần cần chú ý phát triển và hoàn thiện năng lực làm việc nhóm. Đây là một năng lực quen thuộc với HS bởi các em đã được rèn luyện nhiều lần thông qua các hoạt động học tập bộ môn. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ của các CDHT nói chung và CDHT môn Ngữ văn nói riêng, HS sẽ tự hình thành và phát triển kỹ năng làm việc nhóm ở một mức độ cao hơn, đòi hỏi khả năng lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ chặt chẽ, phương pháp làm việc khoa học... để có thể giải quyết những nhiệm vụ học tập khó khăn được đặt ra. Những kỹ năng này không chỉ có ích trong lĩnh vực học tập mà còn sẽ giúp HS tự tin và thành công trong cuộc sống cá nhân và sự nghiệp sau này.

3. Kết luận

Trong bối cảnh môn Ngữ văn đang trải qua giai đoạn chuyển đổi theo Chương trình GDPT 2018, việc triển khai dạy học các CDHT môn Ngữ văn đặt ra nhiều thách thức và cơ hội đối với cả người dạy và

người học. Các giải pháp thực hiện dạy học chuyên đề môn Ngữ văn đã được đề xuất nhằm đảm bảo chất lượng và hiệu quả của quá trình học tập. Các giải pháp này được đề xuất dựa trên ba trục: vai trò của nhà trường và tổ chuyên môn, vai trò của GV và vai trò của HS. Đây không chỉ là những giải pháp mang tính nhất thời mà còn đóng vai trò quyết định hiệu quả của hoạt động dạy học CDHT môn Ngữ văn nói riêng và các CDHT các môn học theo chương trình GDPT 2018 nói chung.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn*, Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình tổng thể Chương trình giáo dục phổ thông 2018*, Hà Nội.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT: Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông*, Hà Nội.
4. Bùi Mạnh Hùng (Tổng chủ biên) (2022), *Chuyên đề học tập Ngữ văn 10*, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
5. Bùi Mạnh Hùng (Tổng chủ biên) (2022), *Sách GV Chuyên đề học tập Ngữ văn 10*, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
6. Bùi Mạnh Hùng (Tổng chủ biên) (2023), *Chuyên đề học tập Ngữ văn 11*, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
7. Nguyễn Thành Thi (Tổng chủ biên) (2022), *Chuyên đề học tập Ngữ văn 10*, bộ sách Chân trời sáng tạo, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
8. Nguyễn Thành Thi, Nguyễn Văn Tùng (Đồng chủ biên) (2022), *Sách GV Chuyên đề học tập Ngữ văn 10*, bộ sách Chân trời sáng tạo, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
9. Nguyễn Thành Thi (Tổng chủ biên) (2023), *Chuyên đề học tập Ngữ văn 11*, bộ sách Chân trời sáng tạo, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
10. Lã Nhâm Thìn, Đỗ Ngọc Thống (đồng Tổng chủ biên) (2022), *Chuyên đề học tập Ngữ văn 10, bộ sách Cánh diều*, Công ty cổ phần Đầu tư Xuất bản – Thiết bị Giáo dục Việt Nam.
11. Lã Nhâm Thìn, Đỗ Ngọc Thống (đồng Tổng chủ biên) (2022), *Sách GV Chuyên đề học tập Ngữ văn 10*, bộ sách Cánh diều, Công ty cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam.